

Bản án số: **06/2020/HS-ST**

Ngày: 16- 6- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thượng Trọng Ký

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Dương Băng Hải

Bà Cao Thị Ngọc Đạo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi– Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu H- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh QNg mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Văn Ph; Sinh ngày: 01/01/1992; Tại: Xã T, huyện S, tỉnh QNg; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm 2, thôn P, xã T, huyện S, tỉnh QNg; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Đ và bà: Vy Thị X; Có vợ: Trần Thị Thanh Th (đã ly hôn 2015) và con: Trần Thanh T, sinh năm 2012;

Tiền án: Ngày 22/3/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 37/2018/HS-PT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/10/2019 và đã thi hành xong phần án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 626/GCN của Trại giam Kim Sơn); Tiền sự: Không; Bị bắt theo lệnh truy nã, tạm giữ sau chuyển sang tạm giam ngày 12/5/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân:

- Ngày 27/02/2012, bị Tòa án nhân dân huyện TN, tỉnh QNg xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 19 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 19/2012/HSST). Đã chấp hành xong hình phạt và hình phạt bổ sung (Giấy xác nhận kết quả thi hành án số: 02/GXN-THADS ngày 12/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh QNg).

- Ngày 30/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện MĐ, tỉnh QNg xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 04/2016/HSST). Đã chấp hành xong hình phạt và hình phạt bổ sung (Giấy xác nhận kết quả thi hành án số: 04/GXN-THADS ngày 12/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự huyện MĐ, tỉnh QNg).

- Bị hại: Anh Vũ Duy P; Sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Phường GB, Quận H, Thành phố H. Hiện Công tác tại Công an xã T, huyện S, tỉnh QNg. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vy Thị X, sinh năm 1962

Đại chỉ: Xóm 2, thôn P, xã T, huyện S, tỉnh QNg; (Vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31/12/2019, bị cáo Võ Văn Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển số kiểm soát 76D1-29282 đến UBND xã T, huyện S, tỉnh QNg đi vào khu tập thể của Công an xã T phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu xanh đen của anh Vũ Duy P để tại vị trí đầu giường của giường ngủ. Quan sát thấy không có người trông coi, bị cáo liền đến lấy chiếc điện thoại trên, rồi đi đến Thành phố QNg chơi trò chơi điện tử. Đến sáng ngày 02/01/2020 thì bị cáo Võ Văn Ph đến Công an xã T đầu thú. Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu xanh đen. Tại Công an xã T cũng như tại Cơ quan điều tra Công an huyện S, bị cáo Võ Văn Ph đều khai nhận nội dung như đã nêu trên. Bị hại khai cũng tương tự.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 01 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S đã kết luận giá trị thiệt hại của 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu xanh đen (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 353415088839041, số IMEI 2: 235416088839049 tại thời điểm ngày 31/12/2019 là: 1.250.000 đồng. 01 sim điện thoại (Vinaphone) số 0828.833.37 là 20.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản bị xâm hại là 1.270.000 đồng

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSST ngày 06 tháng 3 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh QNg đã truy tố bị cáo Võ Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn Ph khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu xanh đen của anh Vũ Duy P ở khu tập thể Công an xã T vào tối ngày 31/12/2019 và ngày 02/01/2020 bị cáo đã đến Công an xã T đầu thú như nội dung Cáo trạng nêu. Đại

diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Văn Ph như Cáo trạng số 04/CT-VKSST ngày 06 tháng 3 năm 2020 và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị: Phạt bị cáo Võ Văn Ph từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Vũ Duy P không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Võ Văn Ph nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Tòa án xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Võ Văn Ph tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản người phạm tội ra đầu thú; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; lời khai của bị hại anh Vũ Duy P và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Tòa án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Văn Ph đã lợi dụng sự sơ hở của anh Vũ Duy P, lén lút chiếm đoạt của anh P 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu xanh đen (đã qua sử dụng) tại thời điểm ngày 31/12/2019 là: 1.250.000 đồng. 01 sim điện thoại (Vinaphone) số 0828.833.37 là 20.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản bị xâm hại là 1.270.000 đồng. Tuy trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản (ngày 22/3/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh QNg xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”), chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Võ Văn Ph không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Bị cáo Võ Văn Ph là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Võ Văn Ph còn có nhân thân xấu, đó là ngày 27/02/2012, bị Tòa án nhân dân huyện TN, tỉnh QNg xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 19 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 30/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện MĐ, tỉnh QNg xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chứng tỏ cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội. Đồng thời, trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị cáo còn bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn Ph tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, do đó Tòa án thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú nên Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Võ Văn Ph còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, do đó Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, anh Vũ Duy P vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra anh không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, do đó Tòa án không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu xanh đen (đã qua sử dụng) trả lại cho anh Vũ Duy P, do đó không đề cập xử lý.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển số kiểm soát 76D1-29282 chủ sở hữu là bà Vy Thị X (mẹ của Võ Văn Ph). Bà Vy Thị X cho bị cáo Ph mượn xe đi làm, không biết Võ Văn Ph sử dụng xe này vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe trên cho bà X là có căn cứ.

[8] Bị cáo Võ Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Văn Ph phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt bị cáo Võ Văn Ph 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 5 năm 2020.

4. Áp dụng: Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Võ Văn Ph phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Võ Văn Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QNg;
- VKSND tỉnh QNg;
- Sở Tư pháp tỉnh QNg;
- VKSND huyện S, tỉnh QNg;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện S, tỉnh QNg;
- Cơ quan THAHS Công an huyện S, tỉnh QNg;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện S, tỉnh QNg;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T, huyện S, tỉnh QNg;
- Lưu: An văn; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thượng Trọng Ký